

Bản án số: 158/2021/HS-ST  
Ngày 03-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lý Thường Đông.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Văn Dương – Phó Hiệu trưởng Trường Bồi dưỡng giáo dục huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Trần Thị Đúng – Phó Chủ tịch Hội bảo trợ người tàn tật và trẻ em huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị Thùy Dương – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Mai Hoàn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 213/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 125/2021/HSST-QĐ ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Sơn Hoàng T**, sinh ngày 18 tháng 8 năm 2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1A168/1 ấp 1, xã P, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Như trên; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sơn M (chết) và bà Nguyễn Thanh T; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2021 đến ngày 19/7/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”;

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa;

**2. Ngô Q**, sinh ngày 03 tháng 01 năm 2005 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 64 T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Như trên; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Đức H và bà Chu Thị Hồng H; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự:

Không;

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2021 đến ngày 19/7/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”;

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa;

*\* Người tham gia tố tụng khác:*

1. Người đại diện hợp pháp của bị cáo Ngô Q:

Ông Ngô Đức H, sinh năm 1968 – *có mặt*.

Bà Chu Thị Hồng H, sinh năm 1973 – *có mặt*.

Nơi cư trú: C10/15K tổ 2, ấp 3B, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Sơn Hoàng T: Luật sư Phạm Bình Khiêm – Trợ giúp viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh – *có mặt*

3. Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Ngô Q: Luật sư Nguyễn Hoàng Anh – Trợ giúp viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh – *có mặt*

4. Bị hại: Ông Ngô Vũ T, sinh năm 1987 – *vắng mặt*

Nơi cư trú: Nhà không số, tổ 2, ấp 6, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đỗ Thị Thanh N, sinh năm 1995 – *vắng mặt*.

Nơi cư trú: B11/8A ấp 2A, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Người làm chứng: Bà Trần Thị Xuân T, sinh năm 1979 – *vắng mặt*.

Địa chỉ: D11/12 ấp 4, xã V, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 22/01/2021, do không có tiền tiêu xài, T điều khiển xe mô tô biển số 52N9-3229 đến nhà Q tại địa chỉ C10/15K ấp 3B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh gặp và rủ Q cùng đi cướp giật tài sản, bán lấy tiền tiêu xài. Q đồng ý và lên ngồi sau xe mô tô để T điều khiển, lưu thông qua nhiều tuyến đường tìm cơ hội. Khi T điều khiển xe mô tô chở Q lưu thông trên đường Quách Điêu, theo hướng từ huyện Hóc Môn về huyện Bình Chánh, thì T phát hiện ông Ngô Vũ T đang điều khiển xe mô tô lưu thông phía trước cùng chiều, tay trái T đang cầm điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8+ (màu đen) để sử dụng. Lúc này T điều khiển xe mô tô chạy vượt qua xe T và chỉ cho Q thấy rồi vòng xe lại, chạy bám theo T đến trước nhà số D11/22 ấp 4, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh thì

tăng tốc xe, áp sát bên trái xe T, để Q ngồi sau dùng tay phải giật điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8+ màu đen của T rồi T tăng tốc xe mô tô bỏ chạy. T tri hô cướp và điều khiển xe mô tô đuổi theo đến ngã tư đường Quách Điêu – Nữ dân công, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh thì xe của T va chạm vào xe ba gác đang chạy phía trước nên bị ngã xe, Q làm rơi điện thoại di động vừa giật được xuống đất rồi cùng T bỏ chạy một đoạn thì bị T và ông Phan Phước X bắt giữ, giao Công an xã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng rồi chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh xử lý.

Kết luận định giá tài sản số: 328/KL-HĐĐGTS ngày 8/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Chánh kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8+ màu đen trị giá 2.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8+ màu đen, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giao trả lại cho bị hại Ngô Vũ T.

- 01 xe mô tô biển số 52N9-3229, qua xác minh cho thấy xe mô tô này do ông Đỗ Minh Hưng đăng ký sở hữu, ông Hưng đã chết từ năm 2014; T mượn xe mô tô này từ bà Đỗ Thị Minh N là con của ông Hưng để làm phương tiện đi lại. Việc T sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội, N không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã lập biên bản giao trả chiếc xe trên lại cho N.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A21S, thu của bị cáo Q.

- 01 USB chứa clip hình ảnh ghi nhận vụ việc (được chuyển kèm theo hồ sơ).

Về dân sự: Bị hại Ngô Vũ T và người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Thị Minh N không có yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại

Tại Bản Cáo trạng số 93/CT-VKS ngày 07/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Sơn Hoàng T, Ngô Q về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Sơn Hoàng T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”;

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Ngô Q từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”;

Trả lại cho bị cáo Q 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A21S; Bảo lưu hồ sơ vụ án. 01 USB chứa clip hình ảnh ghi nhận vụ việc (được chuyển kèm theo hồ sơ);

Ghi nhận bị hại Ngô Vũ T không có yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa, các bị cáo Sơn Hoàng T, Ngô Q khai nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất để sớm quay về với gia đình.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Sơn Hoàng T trình bày quan điểm bào chữa: Luật sư thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố. Tuy nhiên mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị T quá nghiêm khắc. Vì bị cáo có rất nhiều tình tiết giảm nhẹ như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (tài sản bị chiếm đoạt trị giá 2.000.000 đồng), tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo có hoàn cảnh gia đình rất đáng thương, cha mất sớm nên thiếu sự quan tâm, giáo dục của gia đình, gia đình bị cáo T có công với cách mạng. Do đó, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt và thấp nhất có thể.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Ngô Q trình bày quan điểm bào chữa: Luật sư thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố. Xét về nhân thân bị cáo Q có nhân thân tốt, phạm tội khi mới 16 tuổi 18 ngày và do bị cáo T rủ rê phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (tài sản bị chiếm đoạt trị giá 2.000.000 đồng), tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, hoàn cảnh gia đình bị cáo cũng khó khăn. Do đó, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt và thấp nhất có thể.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Ngô Q trình bày: Kính mong Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Q mức án thấp nhất để bị cáo sớm quay về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng của vụ án, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận ngày 22/01/2021 các bị cáo Sơn Hoàng T, Ngô Q đã thực hiện hành vi điều khiển xe mô tô biển số 52N9-3229 cướp giật điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8+ màu đen của ông Ngô Vũ T tại trước địa chỉ số: D11/22 ấp 4, xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác. Khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại, các bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vì tham lam, vụ lợi, muốn chiếm đoạt tài sản

của người khác để bán lấy tiền tiêu xài nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị 2.000.000 đồng nhưng các bị cáo dùng xe mô tô để cướp giật tài sản, thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”, là tình tiết định khung tăng nặng đối với các bị cáo được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Sơn Hoàng T, Ngô Q phạm tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xét về tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, cả hai bị cáo cùng thực hiện tội phạm. Bị cáo T là người khởi xướng, rủ rê, xúi giục bị cáo Q phạm tội, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T được quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác mà còn có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác và những người đang tham gia giao thông trên đường. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một khoản thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi giao trả cho bị hại; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đủ 16 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật chưa chín chắn. Riêng bị cáo T có ông bà là người có công với cách mạng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng Điều 54, Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8+ màu đen, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giao trả lại cho bị hại Ngô Vũ T và 01 xe mô tô biển số 52N9-3229, qua xác minh cho thấy xe mô tô này do ông Đỗ Minh Hưng đăng ký sở hữu, ông Hưng đã chết từ năm 2014; bị cáo T mượn xe mô tô này từ bà Đỗ Thị Minh N là con của ông Hưng để làm phương tiện đi lại; việc T sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội, N không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã lập biên bản giao trả chiếc xe trên lại cho N nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A21S, thu giữ của bị cáo Q, không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo Q theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 USB chứa clip hình ảnh ghi nhận vụ việc (được chuyển kèm theo hồ sơ) tiếp tục bảo lưu hồ sơ vụ án.

[7] Về dân sự: Bị hại Ngô Vũ T và người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Thị Minh N không có yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo cũng như xử lý vật chứng vụ án và dân sự; và chấp nhận đề nghị của các bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị cáo Q xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo;

Hội đồng xét xử cũng chấp nhận quan điểm bào chữa của người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1, khoản 2 (đối với bị cáo T) Điều 51, Điều 54, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt các bị cáo mức án thấp nhất.

[10] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Sơn Hoàng T;

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 54, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Ngô Q;

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo Sơn Hoàng T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị

cáo chấp hành án nhưng được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 22/01/2021 đến ngày 19/7/2021.

Xử phạt bị cáo Ngô Q 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án nhưng được trừ vào thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ 22/01/2021 đến ngày 19/7/2021.

Bảo lưu hồ sơ vụ án 01 (một) USB chứa clip hình ảnh ghi nhận vụ việc (được chuyển kèm theo hồ sơ)

Giao trả lại cho bị cáo Ngô Q 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A21S.

(vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/4/2021 giữa Công an huyện Bình Chánh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

Ghi nhận việc bị hại Ngô Vũ T và người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Thị Minh N không có yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bào chữa chỉ định cho bị cáo Ngô Q, người đại diện hợp pháp của bị cáo Ngô Q có Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có Q kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- Bị cáo;
- Luật sư;
- Đương sự;
- Lưu hs;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lý Thường Đông**